TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TIÊN PHƯỚC** **TỈNH QUẢNG NAM**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 11/2022/HS-ST
Ngày 07-4-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TIÊN PHƯỚC, TỈNH QUẢNG NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trà Thị Thanh Thắm.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trương Phước;

Ông Nguyễn Văn Khánh;

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mỹ Hạnh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tiên Phước, tỉnh Quảng Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Phước, tỉnh Quảng Nam tham gia phiên tòa: Bà Huỳnh Ngọc Yến Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 4 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tiên Phước, tỉnh Quảng Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 06/2022/TLST-HS ngày 16 tháng 02 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 08/2022/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 3 năm 2022 đối với bị cáo: **Nguyễn Chiếm Ph**; tên gọi khác là Ch; sinh ngày 21 tháng 7 năm 1995; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn 03, xã T, huyện T, tỉnh Quảng Nam; Nghề nghiệp: Nông; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn N, sinh năm 1946 và bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1955.

Tiền sự: không;

Tiền án: Ngày 18/5/2020, bị Toà án nhân dân huyện Tiên Phước, tỉnh Quảng Nam xử phạt 15 tháng tù về tội "*Trộm cắp tài sản*".

Nhân thân:

- Ngày 18/5/2018, bị Tòa án nhân dân huyện Tiên Phước ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện ma

túy tỉnh Quảng Nam.

- Ngày 03/9/2019, bị Công an huyện Tiên Phước xử phạt 2.250.000 đồng về hành vi "Trộm cắp tài sản" và "*Sử dụng trái phép chất ma tuý*".

- Ngày 28/10/2021, bị Công an huyện Phú Ninh, tỉnh Quảng Nam xử phạt 750.000 đồng về hành vi "*Sử dụng trái phép chất ma tuý*";

- Ngày 28/12/2021, bị Toà án nhân dân huyện Phú Ninh xử 24 tháng tù về tội "*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*".

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 02/8/2021, chuyển tạm giam từ ngày 05/8/2021 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1959, địa chỉ: Thôn Đ, xã T, huyện T, tỉnh Quảng Nam. Có mặt

Ông Nguyễn Thanh H, sinh năm 1981, địa chỉ: Thôn 05, xã T, huyện T, tỉnh Quảng Nam. Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vụ án*:

1. Ông Nguyễn Văn L, sinh năm 1993, địa chỉ: Thôn 03, xã T, huyện T, tỉnh Quảng Nam. Có mặt.

2. Chị Trần Thị Hiền L, sinh năm 1983, địa chỉ: Thôn 04, xã T, huyện T, tỉnh Quảng Nam. Vắng mặt.

3. Chị Lê Thị Tr, sinh năm 1979, địa chỉ: Thôn Đ, xã T, huyện T, tỉnh Quảng Nam. Vắng mặt.

4. Anh Võ Viết T, sinh năm 1984, địa chỉ: Khối Phố B, thị trấn T, huyện T, tỉnh Quảng Nam. Vắng mặt

5. Chị Hoàng Thị Th, sinh năm 1989, địa chỉ: Khối Phố T, thị trấn T, huyện T, tỉnh Quảng Nam. Vắng mặt

- *Người làm chứng*:

1. Ông Nguyễn Th (*Nguyễn Văn Th*), sinh năm 1972, địa chỉ: Thôn B, xã B, huyện T, tỉnh Quảng Nam. Vắng mặt.

2. Anh Nguyễn Trọng Nh, sinh năm 1987, địa chỉ: Khối Phố B, thị trấn T, huyện T, tỉnh Quảng Nam. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Chiếm Ph chấp hành xong bản án số: 12/2020/HSST, ngày 18/5/2020 của Tòa án nhân dân huyện Tiên Phước về tội "*Trộm cắp tài sản*", ra tù ngày 13/4/2021, là đối tượng thường xuyên sử dụng ma túy. Trong thời gian chấp hành án tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Nam, Nguyễn Chiếm Ph quen biết với anh Nguyễn Văn Ng *(tên thường gọi là H, là con của bà Nguyễn Thị T)*. Do cần tiền tiêu xài nên Ph nảy sinh ý định lừa đảo gia đình Nguyễn Văn Ng để chiếm đoạt tài sản. Khoảng 14 giờ ngày 08/7/2021, Ph mượn xe mô tô nhãn hiệu Exciter, biển kiểm soát: 92B1-225.33 của anh Nguyễn Văn L, trú tại thôn 03, xã T, đi đến nhà bà Nguyễn Thị T tại thôn Đ, xã Tiên Ph, huyện T, tỉnh Quảng Nam. Khi gặp bà T, Ph tự xưng tên là "C" nhà ở thành phố T, trước đây ở chung với Ng tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Nam. Qua nói chuyện với bà T, Ph biết Ng hiện nay đang chấp hành án tại Trại giam An Điềm nên đưa ra nhiều thông tin giả mạo nhằm lấy lòng tin của bà T. Lúc này Ph tiếp tục đưa ra thông tin là Ph quen biết với một cán bộ Trại giam An Điềm tên là "Đ" *(tên do Ph tự nghĩ ra)*, có thể "lo" *(giúp)* Ng làm hồ sơ giảm thời hạn chấp hành án phạt tù và nói với bà T "mức giá" để lo giảm 01 năm tù là 30.000.000 đồng, giảm 09 tháng là 25.000.000 đồng. Sau đó Ph cho bà T số điện thoại 0702.425.549 nói là số của "Đ" *(nhưng thực chất đây là số điện thoại của Nguyễn Chiếm Ph)* đồng thời cho 02 số điện thoại 0787.672.498 và 0763.669.916 của Ph để bà T liên lạc, nếu bà T muốn "lo" *(giảm án)* cho Ng thì Ph sẽ giúp, rồi đi về.

Vì muốn con được giảm án phạt tù nên bà T gọi đến số 0702.425.549 mà Ph cho để gặp "Đ" *(nhưng thực tế là gặp Ph)* nhằm hỏi thông tin về việc xin giảm án cho Ng. Qua trao đổi, Ph giả giọng nói, tự xưng là "Đ" để nói chuyện với bà T và yêu cầu bà T chuyển tiền để làm hồ sơ giảm thời hạn chấp hành án phạt tù theo "mức giá" như Ph đã nói với bà T trước đó. Do không có tiền nên bà T tắt máy rồi gọi điện thoại cho "C" *(tức là Nguyễn Chiếm Ph)* nói đã liên lạc với "Đ" và người này đồng ý giúp nhưng chưa có tiền để "lo". Lúc này Ph nói bà T gọi lại cho "Đ" xin số tài khoản ngân hàng để Ph cho mượn tiền chuyển cho "Đ". Nghe vậy bà T gọi điện thoại lại cho "Đ" xin số tài khoản thì Ph nhắn tin cho bà T số tài khoản 4206205055098 *(theo Ph khai là số tài khoản không có thực)*. Sau khi có số tài khoản của "Đ", bà T gọi điện thoại đọc số tài khoản cho "C" *(tức là Ph)* biết. Khoảng 15 phút sau, "C" *(tức là Ph)* gọi lại cho bà T nói đã chuyển 30.000.000 đồng (*Ba mươi triệu đồng*) cho "Đ" và dùng số điện thoại 0702.425.549 gọi giả giọng "Đ" xác nhận với bà T đã nhận được 30.000.000 đồng.

Đến tối ngày 11/7/2021, "C" *(tức là Ph)* nhiều lần liên lạc cho bà T yêu cầu đưa thêm 10.000.000 đồng để "lo" cho anh Ng. Khi đó bà T nói không có tiền thì Ph tiếp tục đề nghị bà T có trang sức vàng đưa cho Ph để "lo" cho Ng gấp, ngày mai Ph kiếm tiền trả lại cho bà T thì bà T đồng ý nói có 3.400.000 đồng, 01 nhẫn vàng 24K khối lượng 01 chỉ, 01 vòng kiềng ngọc bạ vàng 18K. Nghe vậy "C"*(tức là Ph)* nói

đang ở huyện N, tỉnh Quảng Nam nên sẽ nhờ người đến trước ngõ nhà bà T để lấy tiền và vàng.

Đến khoảng 21 giờ 30 phút cùng ngày, Ph đón xe Taxi Sun tại thị trấn Tiên Kỳ do Nguyễn Th chở đến xã T dừng trước ngõ vào nhà bà T. Tại đây, Ph nhờ ông Th trực tiếp xuống nhận của bà T số tiền 3.400.000 đồng (*Ba triệu, bốn trăm ngàn đồng y*), 01 nhẫn vàng 24K khối lượng 01 chỉ, 01 vòng kiềng ngọc bạ vàng 18K còn Ph ngồi trên xe taxi. Sau đó ông Th chở Ph quay về thị trấn T, huyện T đến trước đường vào cổng chợ Ti thì Ph xuống xe. Sau đó Ph đem số vàng vừa chiếm đoạt được của bà T đến tiệm cầm đồ Tân T của anh Võ Viết T cầm cố lấy số tiền 6.000.000 đồng (*Sáu triệu đồng*).

Nghi ngờ hành vi của Ph và sợ bị lừa mất tiền nên bà T gọi điện thoại đến số 0702.425.549 gặp "Đ" yêu cầu chuyển trả lại số tiền 30.000.000đồng (*Ba mươi triệu*) thì "Đ" đồng ý. Ngay sau đó "C" *(tức là Ph)* gọi cho bà T xác nhận nói đã nhận lại 30.000.000đồng (*Ba mươi triệu đồng*) từ "Đ". Sau đó bà T phát hiện giọng nói của *"Đ"* và *"C"* giống nhau, nghi ngờ là cùng một người nên nhiều lần liên lạc với Ph yêu cầu trả lại tài sản nhưng không liên lạc được sau đó bà T đến Công an xã T trình báo sự việc.

Tại kết luận định giá số: 46/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Tiên Phước, kết luận: 01 (*một*) vòng kiềng ngọc màu xanh bạ vàng 18K có khối lượng vàng 6,85 phân, có giá trị 3.200.000 đồng (*Ba triệu, hai trăm ngàn đồng*) và 01 (một) nhẫn vàng 24K, loại nhẫn kiểu, có đính đá màu tím, có khối lượng vàng 01 chỉ có giá trị 6.000.000đồng (*Sáu triệu đồng*) tổng cộng tài sản nêu trên có giá trị 9.200.000 đồng (*Chín triệu, hai trăm ngàn đồng*).

***** Vụ thứ hai: Trong thời gian chấp hành án tại Trại giam An Điềm vào năm 2020, Ph có quen biết với anh Nguyễn Hồng L *(tên thường gọi B, chồng của chị Trần Thị Hiền L)*. Do cần tiền tiêu xài nên Ph nãy sinh ý định đến gia đình anh L để lừa đảo chiếm đoạt tài sản. Khoảng 16 giờ ngày 30/6/2021, Ph tìm đến nơi ở của chị Trần Thị Hiền L tại Thôn 05, xã T. Khi gặp chị L, Ph giới thiệu trước đây ở chung phòng giam với anh L tại Trại giam An Điềm, vừa mới ra trại. Qua nói chuyện, Ph đưa ra thông tin là anh L có nhắn với gia đình kiếm tiền để "lo" giảm án phạt tù cho anh L. Sau đó Ph cho chị L số điện thoại 0763.669.916 của H *(tên do Ph tự nghĩ ra)* là cán bộ Trại giam An Điềm, có thể "lo" *(giúp)* cho anh L rồi Ph đi về.

Vì muốn chồng được giảm án phạt tù nên chị L đã liên lạc với Nguyễn Thanh H *(là em ruột của anh L)* kể lại sự việc đồng thời gửi số điện thoại 0763.669.916 của Ph cho anh H. Lúc này anh H đã liên lạc qua số điện thoại 0763.669.916 mà Ph cho để gặp "H"*(nhưng thực tế là gặp Ph)*. Qua trao đổi, Ph tự xưng là "H" để nói chuyện, Ph đưa ra nhiều thông tin giả mạo để tạo lòng tin với anh H và thống nhất "lo" *(giúp)*

làm hồ sơ giảm 01 năm tù cho anh L với số tiền là 12.000.000 đồng (*Mười hai triệu*). Anh H đồng ý và xin số tài khoản để chuyển tiền thì Ph nhắn tin gửi số tài khoản ngân hàng 9704053063911928 mở tại ngân hàng Agribank, chủ tài khoản Nguyễn Văn L, sau đó anh H chuyển số tiền 12.000.000 đồng (*Mười hai triệu*) từ số tài khoản 4211205072764 *(của anh H đứng tên mở tại ngân hàng Agribank)* vào số tài khoản nêu trên, khi biết anh H đã chuyển tiền, Ph nhờ anh L rút số tiền trên và tiêu xài cá nhân hết.

Đến ngày 18/7/2021, Ph tiếp tục liên lạc với anh H yêu cầu chuyển thêm 9.000.000 đồng (*Chín triệu đồng*) để làm "thi đua nhằm lo hồ sơ giảm án phạt tù" cho anh L nhưng anh H không đồng ý chuyển tiền. Đến tháng 8/2021, anh H đọc báo thấy Công an huyện Ph bắt khẩn cấp một nam thanh niên để điều tra về hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản bằng hình thức lừa "lo" giảm án phạt tù cho phạm nhân nên anh H liên lạc lại số điện thoại 0763.669.916 nhưng không được. Sau đó, anh H biết mình đã bị người khác lừa đảo chiếm đoạt tài sản nên làm đơn trình báo đến Cơ quan CSĐT Công an huyện Tiên Phước để điều tra, xử lý theo quy định. Số tiền mà bị can Nguyễn Chiếm Ph đã chiếm đoạt của anh Nguyễn Thanh H là 12.000.000 đồng (*Mười hai triệu*).

Tại bản Cáo trạng số: 07/CT-VKSTP- HS ngày 14 tháng 02 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Phước, tỉnh Quảng Nam truy tố bị cáo Nguyễn Chiếm Ph về tội "*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*" theo khoản 1 Điều 174 Bộ luật hình sự năm 2015 (*sửa đổi, bổ sung năm 2017*).

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Nguyễn Chiếm Ph theo như Cáo trạng và luận tội, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 174, Điều 38, điểm s khoản 1, 2 Điều 51, điểm h, g khoản 1 Điều 52, Điều 56 Bộ luật Hình sự năm 2015 *(Sửa đổi, bổ sung năm 2017)*; xử phạt bị cáo Nguyễn Chiếm Ph từ 2 năm đến 3 năm tù. Tổng hợp hình phạt của Bản án số 27/2021/HS-ST, buộc bị cáo chấp hành chung mức án từ 4 đến 5 năm tù.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 584, 585, 590 Bộ luật Dân sự đề nghị công nhận sự tự nguyện thỏa thuận bồi thường thiệt hại về tài sản giữa bị cáo và bị hại.

Bị cáo nhận tội, không tranh luận, tại phần trình bày lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử: Xét thấy, Điều tra viên, Kiểm sát viên

đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Điều tra viên, Kiểm sát viên. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Sự vắng mặt của người tham gia tố tụng tại phiên tòa: Tại phiên tòa, bị hại có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, một số người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt. Xét thấy, quá trình điều tra, lời khai của họ không mâu thuẫn với lời khai của bị cáo, bị hại, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án và không ảnh hưởng đến việc xét xử. Căn cứ Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt bị hại, một số người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

[3] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Chiếm Ph khai nhận: Bản thân bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, để có ma túy sử dụng, tiêu xài cá nhân nên bị cáo nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản. Vào ngày 30/6/2021 và ngày 08/7/2021, bị cáo đã đưa ra thông tin gian dối, không có thật là mình có nhiều mối quan hệ với cán bộ Trại giam, sau đó bị cáo giả danh là cán bộ trại giam có khả năng giảm án được cho Nguyễn Văn Ng (*là con của bà Nguyễn Thị T*) và Nguyễn Hồng L (*em ruột của anh Nguyễn Thanh H*) được ra tù sớm để bà T, anh H tin là thật và yêu cầu bà T, anh H chuyển tiền vào tài khoản để lo giúp. Tin lời bị cáo bà T đã đưa cho bị cáo số tiền 12.600.000 đồng (*Mười hai triệu, sáu trăm ngàn đồng*), anh H chuyển số tiền 12.000.000 đồng (*Mười hai triệu đồng*) và bị cáo đã chiếm đoạt số tiền này. Tổng số tiền bị cáo chiếm đoạt của bị hại là: 24.600.000 đồng (*Hai mươi bốn triệu, sáu trăm ngàn đồng*).

Đối chiếu lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các tài liệu chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có cơ sở kết luận: Hành vi đưa ra thông tin không có thật để bị hại tin tưởng chuyển tiền và chiếm đoạt tiền của bị cáo đã phạm tội: "*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*" theo quy định tại khoản 1 Điều 174 Bộ luật hình sự năm 2015 (*sửa đổi bổ sung năm 2017*), Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Phước và quan điểm luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Xét tính chất vụ án, mức độ và hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra thì thấy: Bị cáo là người có đủ năng lực nhận thức, hiểu rõ hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện tội phạm để có tiền tiêu xài và mua ma túy sử dụng. Bị cáo đã có một tiền án về tội trộm cắp tài sản, nhưng không lấy đó làm bài học mà tiếp tục có hành vi phạm tội, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm hại đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương, gây dư luận xấu trong nhân dân. Do đó cần áp dụng mức hình phạt nghiêm tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để giáo dục riêng và phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

[5] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo thì thấy: Bị cáo có 01 tiền án về tội trộm cắp tài sản chưa được xóa án tích mà còn thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý, thực hiện hành vi phạm tội 02 lần nên bị

áp dụng hai tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự "tái phạm, "Phạm tội 02 lần trở lên" quy định các điểm g, h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 (*sửa đổi, bổ sung năm 2017*). Bị cáo có nhân thân xấu: Ngày 18/5/2018, bị Tòa án nhân dân huyện Tiên Phước ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc; Ngày 03/9/2019, bị Công an huyện Tiên Phước xử phạt vi phạm hành chính về hành vi "Trộm cắp tài sản" và "Sử dụng trái phép chất ma tuý"; Ngày 28/10/2021, bị Công an huyện Phú Ninh xử phạt hành chính về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma tuý"; Ngày 28/12/2021, bị Toà án nhân dân huyện Phú Ninh xử 24 tháng tù về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản". Tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ: "*Thành khẩn khai báo*" quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (*sửa đổi, bổ sung năm 2017*). Hội đồng xét xử sẽ xem xét các tình tiết này khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có việc làm, không có thu nhập nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa, bị hại bà Nguyễn Thị T yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền bị là 12.600.000 đồng (*Mười hai triệu, sáu trăm ngàn đồng*), anh Nguyễn Thanh H yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 12.000.000 đồng (*Mười hai triệu đồng*). Bị cáo tự nguyện thống nhất bồi thường theo yêu cầu của bị hại nên Hội đồng xét xử ghi nhận sự thỏa thuận này.

[8] Về xử lý vật chứng: Đối với sim số điện thoại 0702425549; 0787672498; 0763669916 và điện thoại di động mà bị cáo Pháp sử dụng để liên hệ với các bị hại, đây là phương tiện, công cụ phạm tội trong vụ án. Tuy nhiên đối với sim điện thoại 0763669916 bị cáo Ph khai nhận đã làm mất nên Cơ quan điều tra không thu giữ được. Đối với sim số điện thoại 0702425549, 0787672498 và điện thoại di động được Cơ quan CSĐT Công an huyện Phú Ninh tạm giữ trong vụ án khác do bị can Ph thực hiện tại huyện Ph, đến nay các vật chứng này đã được TAND huyện Ph tuyên xử lý theo quy định.

[8] Vấn đề liên quan đến vụ án:

- Đối với hành vi của bị hại Nguyễn Thị T, bị hại Nguyễn Thanh H: do nhận thức pháp luật còn hạn chế nên đã đưa tiền cho Nguyễn Chiếm Ph để "lo" cho anh Nguyễn Văn Ng, anh Nguyễn Hồng L được giảm thời hạn chấp hành án phạt tù, Ph không sử dụng số tiền này để đưa hối lộ cho ai mà chiếm đoạt số tiền trên để sử dụng mục đích cá nhân. Khi nhận thức được hành vi của Nguyễn Chiếm Ph là hành vi vi phạm pháp luật nên đã chủ động đến Cơ quan điều tra tố giác hành vi phạm tội của Ph nên hành vi của bà Nguyễn Thị T, anh Nguyễn Thanh H không phạm tội và không

đề nghị xử lý.

- Đối với Nguyễn Văn L, Nguyễn Th, Võ Viết T là người có liên quan trong vụ án, không biết bị cáo lợi dụng mình để thực hiện hành vi phạm tội nên không đề cập giải quyết là đúng quy định của pháp luật.

[9] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Chiếm Ph phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Tuyên bố bị cáo Nguyễn Chiếm Ph (Ch) phạm tội: "*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*".

Căn cứ khoản 1 Điều 174, Điều 38, điểm s khoản 1, 2 Điều 51, điểm h, g khoản 1 Điều 52, Điều 56 Bộ luật Hình sự năm 2015 *(Sửa đổi, bổ sung năm 2017)*; Xử phạt bị cáo Nguyễn Chiếm Ph 24 (*Hai mươi bốn*) tháng tù. Tổng hợp hình phạt của Bản án số: 27/2021/HS-ST, ngày 28/12/2021 của Tòa án nhân dân huyện Phú Ninh, tỉnh Quảng Nam xử phạt bị cáo 24 (*Hai mươi bốn*) tháng tù về tội: "*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*". Buộc bị cáo phải chấp hành chung một mức án là 48 (*Bốn mươi tám*) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ là ngày 02/8/2021.

[2] Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 2015(*sửa đổi bổ sung năm 2017*); các Điều 584, 585, 589 Bộ luật Dân sự năm 2015:

Bị cáo Nguyễn Chiếm Ph có nghĩa vụ bồi thường thiệt hại về tài sản cho bị hại bà Nguyễn Thị T số tiền là 12.600.000 đồng (*Mười hai triệu, sáu trăm ngàn đồng*), anh Nguyễn Thanh H số tiền 12.000.000 đồng (*Mười hai triệu đồng*).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật và bị hại có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong khoản tiền bồi thường nói trên, hàng tháng bị cáo còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

[3] Về án phí: Áp dụng các Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Chiếm Ph phải chịu 200.000 *(Hai trăm ngàn*) đồng án phí hình sự sơ thẩm và 1.230.000 (*Một triệu, hai trăm ba mươi ngàn*) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vụ án có mặt có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (*07/4/2022*) để

yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh Quảng Nam xét xử theo trình tự phúc thẩm. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ hoặc ngày niêm yết bản án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Nam,
- VKSND tỉnh Quảng Nam,
- Công an h.Tiên Phước,
- VKSND h.Tiên Phước,
- Chi cục THADS h.Tiên Phước,
- Phòng PV 27 CA Q.Nam,
- Phòng HSNV Sở tư pháp Q Nam,
- Người tham gia TT,
- Lưu hồ sơ vụ án,
- Lưu án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)
Trà Thị Thanh Thắm

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Nam,
- VKSND tỉnh Quảng Nam,
- Công an h.Tiên Phước,
- VKSND h.Tiên Phước,
- Chi cục THADS h.Tiên Phước,
- Phòng PV 27 CA Q.Nam,
- Phòng HSNV Sở tư pháp Q Nam,
- Người tham gia TT,
- Lưu hồ sơ vụ án,
- Lưu án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trà Thị Thanh Thắm

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Nam;
- VKSND tỉnh Quảng Nam;
- VKSND huyện Tiên Phước;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện Tiên Phước;
- Cơ quan T.H.A HS Công an H. Tiên Phước;
- Chi cục T.H.A dân sự huyện Tiên Phước;
- Bị cáo; người liên quan;
- Lưu HS, án văn, T.H.A.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trà Thị Thanh Thắm